

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 379/2024/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định tặng Kỷ niệm chương**  
**“Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng”**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**  
**KHÓA X KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ điểm g khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 71 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Xét Tờ trình số 10508/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng”; Báo cáo thẩm tra số 243/BC-VHXXH ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về tên gọi, đối tượng, tiêu chuẩn và tiền thưởng tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân có đóng góp đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối tượng áp dụng: Cá nhân là người Việt Nam trong nước; cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân là người nước ngoài; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

## **Điều 2. Tên gọi Kỷ niệm chương**

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng”.

## **Điều 3. Nguyên tắc xét tặng**

1. Việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng” (sau đây gọi tắt là Kỷ niệm chương) đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

2. Kỷ niệm chương chỉ tặng một lần đối với mỗi cá nhân có đủ tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định. Không áp dụng hình thức truy tặng.

3. Việc xét tặng Kỷ niệm chương được tiến hành hằng năm vào dịp kỷ niệm Ngày giải phóng Lâm Đồng - Đà Lạt (ngày 03 tháng 4).

4. Không xét tặng Kỷ niệm chương đối với cá nhân bị hình thức kỷ luật khai trừ Đảng, buộc thôi việc, sa thải, bị tước danh hiệu quân nhân, Công an nhân dân (trừ trường hợp mà sau đó được phục hồi) hoặc người có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật. Cá nhân bị các hình thức kỷ luật khác thấp hơn các mức nêu trên, thời gian thi hành các hình thức kỷ luật không được tính vào thời gian công tác, làm việc để xét tặng Kỷ niệm chương.

5. Chức danh tương đương để tính khi xét tặng Kỷ niệm chương thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền có hiệu lực tại thời điểm xét tặng.

6. Khen thưởng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh áp dụng trong văn bản này bao gồm: Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **Điều 4. Đối tượng tặng Kỷ niệm chương**

1. Lãnh đạo Đảng và Nhà nước; lãnh đạo các bộ, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương.

2. Cá nhân có thời gian giữ chức vụ hoặc công tác, làm việc tại tỉnh Lâm Đồng.

3. Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài.

4. Cá nhân không thuộc các trường hợp nêu tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này có đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Lâm Đồng trên các ngành, các lĩnh vực của địa phương được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ghi nhận.

## **Điều 5. Tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương**

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng” tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà

nước, có đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng và đạt một trong các tiêu chuẩn cụ thể sau đây:

1. Cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 4: Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo có các định hướng, giải pháp đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Lâm Đồng.

2. Cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 4:

a) Đã hoặc đang đảm nhiệm một trong các chức vụ: Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh Lâm Đồng.

b) Cấp trưởng các ban, sở, ngành và tương đương thuộc tỉnh có thời gian giữ chức vụ từ đủ 05 năm trở lên. Đối với cá nhân đang công tác, có 03 năm liền kề tính đến thời điểm đề nghị xét tặng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Cấp phó trưởng các ban, sở, ngành và tương đương thuộc tỉnh; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ, ban, ngành và đoàn thể Trung ương, các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, các doanh nghiệp thuộc các Tổng công ty, Tập đoàn kinh tế Nhà nước đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng có thời gian giữ chức vụ và công tác, làm việc tại tỉnh Lâm Đồng từ đủ 10 năm trở lên. Đối với cá nhân đang công tác, có 05 năm liền kề tính đến thời điểm đề nghị xét tặng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

d) Cấp Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương của các cơ quan, địa phương, đơn vị thuộc tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc cơ quan, đơn vị của bộ, ban, ngành và đoàn thể Trung ương, các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, doanh nghiệp thuộc các Tổng công ty, tập đoàn kinh tế Nhà nước đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thời gian giữ chức vụ và công tác, làm việc tại tỉnh Lâm Đồng từ 15 năm trở lên, trong thời gian đó ít nhất 01 lần được Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng khen thưởng hoặc đã được khen thưởng cấp Nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị. Đối với cá nhân đang công tác, có 05 năm liền kề tính đến thời điểm đề nghị xét tặng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

đ) Cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, chiến sĩ, người lao động đã và đang công tác, làm việc trong các cơ quan: Đảng, Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang các cấp, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc tỉnh; các cơ quan, đơn vị thuộc bộ, ban, ngành và đoàn thể Trung ương, doanh nghiệp thuộc các Tổng công ty, tập đoàn kinh tế Nhà nước đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng có thời gian công tác, làm việc tại tỉnh Lâm Đồng có đóng bảo hiểm xã hội từ 25 năm trở lên đối với nữ, 30 năm trở lên đối với nam, trong thời gian đó ít

nhất 01 lần được Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng khen thưởng hoặc đã được khen thưởng cấp Nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị. Đối với cá nhân đang công tác, làm việc có 05 năm liền kể tính đến thời điểm đề nghị xét tặng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

e) Chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng dân cư có thời gian hoạt động, làm việc tại địa bàn tỉnh từ đủ 20 năm trở lên đối với nữ, 25 năm trở lên đối với nam; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố có thời gian công tác, làm việc tại địa bàn tỉnh từ đủ 15 năm trở lên đối với nữ, 20 năm trở lên đối với nam. Các đối tượng quy định tại điểm này, trong thời gian công tác, hoạt động, làm việc ít nhất 01 lần được Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng khen thưởng hoặc đã được khen thưởng cấp Nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị.

g) Người được tặng danh hiệu vinh dự nhà nước, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị.

h) Đảng viên đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng trở lên, trong đó có từ 20 năm trở lên sinh hoạt tại các tổ chức đảng thuộc Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng.

i) Người sản xuất kinh doanh có mô hình hiệu quả và ổn định từ 05 năm trở lên, tạo việc làm ổn định cho lao động của địa phương hoặc có sáng kiến, đề tài khoa học được áp dụng có hiệu quả trong phạm vi tỉnh Lâm Đồng, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững, bảo vệ môi trường được cấp huyện hoặc tương đương trở lên công nhận; đã từng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng khen thưởng từ 03 lần trở lên hoặc đã được khen thưởng cấp Nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị.

k) Người có sáng kiến, mô hình mang lại lợi ích giá trị cao, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn tỉnh và có đóng góp, phổ biến, nhân rộng trong xã hội, cộng đồng được cấp có thẩm quyền công nhận; đã từng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng khen thưởng từ 03 lần trở lên hoặc đã được khen thưởng cấp Nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị.

3. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 4 có nhiều đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Lâm Đồng hoặc củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa tỉnh Lâm Đồng với các địa phương thuộc các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà tỉnh Lâm Đồng có mối quan hệ hợp tác; được các ban, sở, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc tỉnh đề xuất và được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận.

4. Cách tính thời gian giữ chức vụ, công tác, làm việc để xét tặng Kỷ niệm chương:

a) Cá nhân có thời gian giữ chức vụ nhưng không đủ thời gian để được tính khen theo tiêu chuẩn quy định đối với chức vụ đó thì được cộng với thời gian giữ chức vụ thấp hơn liền kề hoặc thời gian công tác, làm việc trước khi giữ chức vụ để tính tiêu chuẩn khen thưởng theo chức vụ thấp hơn liền kề hoặc tiêu chuẩn khen thưởng theo thời gian công tác, làm việc.

b) Cá nhân thực hiện yêu cầu luân chuyển, điều động hoặc do sắp xếp, sáp nhập tổ chức được cấp có thẩm quyền quyết định, giữ chức vụ thấp hơn trước khi luân chuyển, điều động, sắp xếp tổ chức khi xét tặng Kỷ niệm chương được lấy chức vụ trước khi luân chuyển, điều động, sắp xếp tổ chức và được tính thời gian liên tục theo chức vụ đó để làm căn cứ xét tặng.

c) Cá nhân thuộc tỉnh hoặc đã từng có thời gian công tác tại các cơ quan, địa phương, đơn vị thuộc tỉnh Lâm Đồng được cấp có thẩm quyền cử đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó trở về tỉnh Lâm Đồng công tác thì thời gian đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương.

d) Người làm nghề hoặc công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thuộc danh mục do Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành hoặc ở các xã, các thôn thuộc khu vực đặc biệt khó khăn theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì thời gian làm việc ở các môi trường, khu vực trên được tính bằng 1,5 lần thời gian làm việc trong môi trường, điều kiện bình thường.

#### **Điều 6. Mức tiền thưởng Kỷ niệm chương và nguồn kinh phí thực hiện**

1. Mức thưởng Kỷ niệm chương: 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm ngàn đồng*).
2. Kinh phí khen thưởng từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

#### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết số 74/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định tặng “Huy hiệu vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng” hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

#### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa X Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các bộ: Nội vụ, Tài chính;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- VP: TU, ĐDBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, TP;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trung tâm THDL và CDS tỉnh;
- Trung tâm LTLS tỉnh;
- Trang TTĐT VP ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Thị Phúc**



## Phụ lục

(Kèm theo Nghị quyết số 379/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

### 1. Mẫu Kỷ niệm chương

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 79 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP, mẫu Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng” có kết cấu gồm 02 phần, cụ thể như sau:

#### a) Cuồng Kỷ niệm chương:

Kích thước 26mm x 14mm, viền ngoài màu vàng, nền màu đỏ, chính giữa là dòng chữ “KỶ NIỆM CHƯƠNG” màu vàng dập nổi.

#### b) Thân Kỷ niệm chương:

Hình ngôi sao 05 cánh cách điệu dập nổi, đường kính đường tròn ngoại tiếp 05 đỉnh ngôi sao bằng 42mm. Giữa ngôi sao là 02 vòng tròn; vòng tròn bên ngoài: phía trên có dòng chữ “VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN”, phía dưới có 02 ngôi sao cân đối về 02 phía, giữa 02 ngôi sao là dòng chữ “TỈNH LÂM ĐỒNG”; vòng tròn bên trong là biểu trưng đã được sử dụng qua các kỳ Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Lâm Đồng với hình ảnh cách điệu các ngọn núi, mặt trời, dòng suối, cây thông là những hình ảnh đặc trưng của Lâm Đồng.

#### MẶT TRƯỚC



#### MẶT SAU



## 2. Mẫu Bằng Kỷ niệm chương:

Thực hiện theo quy định tại Điều 105 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP, mẫu Bằng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng” có quy cách như sau:

### a) Hình thức:

- Kích thước được in trên khổ giấy A5, kích thước 210mm x 148mm.
- Khung bao bên ngoài là đường viền được trang trí bằng các họa tiết hoa văn; chính giữa phía trên là Quốc huy Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; nền bên trong là những tia sáng màu vàng nhạt, chính giữa là hình ảnh trống đồng màu vàng nâu nhạt.

### b) Nội dung:

- Dòng thứ nhất ghi: Quốc hiệu “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đen.
- Dòng thứ hai ghi: Tiêu ngữ “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” được trình bày bằng chữ in thường, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen và ở liền phía dưới Quốc hiệu; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.
- Dòng thứ ba: Ghi “CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG”; chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.
- Dòng thứ tư: Ghi “TẶNG”; chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.
- Dòng thứ năm: Ghi “ KỶ NIỆM CHƯƠNG VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH LÂM ĐỒNG”; chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.
- Các dòng tiếp theo: Dùng để ghi họ và tên, địa chỉ hoặc chức vụ của cá nhân được tặng Kỷ niệm chương, chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen và câu thành tích “Đã có nhiều đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng”, chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, màu đen.
- Phía dưới bên trái: Là “Số quyết định, ngày, tháng, năm” ghi theo số, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; “Số sổ vàng” đặt dưới dòng số quyết định ghi số thứ tự của đối tượng được khen thưởng trong quyết định; chữ của hai dòng in thường, kiểu chữ nghiêng, màu đen.
- Phía dưới bên phải: Ghi địa danh, ngày, tháng, năm; chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, màu đen. Dưới dòng địa danh là dòng chữ “CHỦ TỊCH”, chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen; ngay phía dưới là khoảng trống để ký tên, đóng dấu, ghi họ và tên người ký quyết định khen thưởng.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**TẶNG**

**KỶ NIỆM CHƯƠNG VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Đã có đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng*  
*Lâm Đồng, ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

**CHỦ TỊCH**

Số: ...../QĐ-UBND ngày .... tháng .... năm 20....  
Số sổ vàng: .....